

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 154/2017/HSST
Ngày 10-11-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Mộng Tuyết;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Quang Xet;
2. Bà Huỳnh Thị Lượng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Lê – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Ủy ban nhân dân phường Khánh Bình, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 137/2017/HSST ngày 09 tháng 10 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 159/2017/HSST-QĐ ngày 26 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

1. Dương Quốc K, sinh năm 1982, tại AG; nơi đăng ký NKTT: Ấp VH, xã VHĐ, huyện AP, tỉnh AG; chỗ ở: Tổ 1, khu phố PH, phường TH, thị xã AB, tỉnh Bình Dương; dân tộc: Kinh; trình độ văn hoá: 04/12; nghề nghiệp: Làm thuê; con ông Dương Văn Y, sinh năm 1939 (đã chết) và bà Phan Thị N, sinh năm 1939 (đã chết); vợ Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1977 và có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2012; tiền án: Ngày 23/9/2015, bị Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xử phạt 05 (năm) tháng tù về tội “Đánh bạc” tại bản án số 110/2015/HSST, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 25/9/2015, chấp hành xong việc nộp án phí ngày 27/10/2016; tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 17/5/2017 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Dương Quốc K: Ông Nguyễn Văn H là luật sư Văn phòng luật sư DH thuộc Đoàn luật sư tỉnh Bình Dương; có mặt.

2. Nguyễn Văn T, sinh năm 1982, tại Tây Ninh; nơi đăng ký NKTT: Ấp TT, xã TT, huyện TB, tỉnh TN; chỗ ở: Ấp SS, xã AT, huyện TB, tỉnh TN; dân tộc: Kinh; trình độ văn hoá: 6/12; nghề nghiệp: Nấu ăn; con ông Nguyễn Văn Nh, sinh năm 1944 (đã chết) và bà Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1955 (đã chết); vợ Hồ Thị Bạch Y, sinh năm 1987 và có 01 người con sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 19/10/2004, bị Tòa án nhân dân tỉnh TN xử phạt 18 (mười tám) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số 163/2004/PTHS, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 31/8/2005, chấp hành xong việc nộp án phí ngày 13/12/2004; ngày 12/9/2011, bị Tòa án nhân dân tỉnh TN xử phạt 03 tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” tại Bản án số 183/HSPT, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 17/01/2012; ngày 24/12/2013, bị Tòa án nhân dân huyện TB, tỉnh TN xử phạt 03 tháng 19 ngày tù (bằng thời hạn tạm giam) về tội “Chống người thi hành công vụ” tại Bản án số 106/2013/HSST, bị cáo đã chấp hành xong việc đóng án phí và bồi thường dân sự ngày 25/4/2014. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 17/5/2017 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

Người bị hại:

- Bà Hoàng Thị X, sinh năm 1976; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu phố ĐC, phường TĐH, thị xã DA, tỉnh Bình Dương; chỗ ở hiện nay: Tổ 5, ấp TA, xã TVH, thị xã AB, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

- Ông Nguyễn Trường S, sinh năm 1994; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp MT, xã NM, huyện KS, tỉnh ST; chỗ ở hiện nay: Khu phố KV, phường KB, thị xã TU, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

- Ông Nguyễn Chí S, sinh năm 1996; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp KC, xã HDB, huyện TH, tỉnh LA; chỗ ở hiện nay: Khu phố KH, phường TPK, thị xã AB, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

- Ông Võ Xuân Tr, sinh năm 1997; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm 4, thôn HĐ, xã TH, huyện ST, tỉnh QN; chỗ ở hiện nay: Khu phố BT 2, phường TG, thị xã TA, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Nguyễn Xuân R, sinh năm 1978; chỗ ở hiện nay: Tổ 5, ấp VA, xã TVH, thị xã AB, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

- Bà Trương Công L, sinh năm 1987; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khóm 7, phường 9, thành phố TV, tỉnh TV; chỗ ở hiện nay: Ấp AT, xã AB, huyện TB, tỉnh TN; vắng mặt.

- Ông Phan Văn Đ, sinh năm 1999; địa chỉ tạm trú: Khu phố HL2, phường TG, thị xã TA, tỉnh Bình Dương; có mặt.

- Bà Hồ Thị Bạch M, sinh năm 1987; địa chỉ: Ấp SS, xã AT, huyện TB, tỉnh TN; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Dương Quốc K có 01 (một) tiền án về tội đánh bạc, trong thời gian bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã AB, K được tạm giam chung buồng A2 với Nguyễn Văn Q bị tạm giam về tội trộm cắp tài sản, nên cả hai quen biết nhau. Sau khi chấp hành hình phạt tù xong, K đến thuê kiốt số 03 của nhà trọ Trương Thị M thuộc tổ 1, khu phố PH, phường TH, thị xã AB, tỉnh Bình Dương để ở, còn Q chấp hành án ở đâu và ở tại đâu thì K không rõ. Trong thời gian này, K và Q thường xuyên liên lạc với nhau, Q nói cho K biết Q sẽ tìm xe mô tô của người dân trên địa bàn thị xã AB để trộm cắp rồi mang đến kiốt của K cất giấu, Q sẽ trả cho K tiền công đối với xe Wave là 50.000 đồng/ngày, xe Exciter là 100.000 đồng/ngày, khi có người đến lấy xe thì Q sẽ gọi điện thoại cho K để K giao xe và nhận tiền bán xe giúp cho Q, K đồng ý.

Khoảng 19 giờ 54 phút, ngày 16/5/2017, Q gọi điện thoại cho K nói là Nguyễn Văn T sẽ đến kiốt của K để lấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Exciter 150 màu xám – đen, biển số 76D1–361.86 và T sẽ đưa cho K số tiền 17.000.000 đồng (mười bảy triệu đồng). Sau đó, T cùng Ngô Th điều khiển xe mô tô biển số 84B1–298.53 đến kiốt của T để lấy xe thì bị Công an phường TH kiểm tra hành chính kiốt và phát hiện tại đây có nhiều xe mô tô nhưng K không chứng minh được nguồn gốc xe nên đã tiến hành thu giữ:

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter 150 màu xanh, biển số 62C1 – 099.53.
- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Wave Alpha màu đen, biển số 60F1–996.61.
- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter 150 màu xám - đen, biển số 76D1–361.86.
- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Wave Alpha màu trắng - đen - bạc, biển số 83C1–278.11.
- 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen của Dương Quốc K.
- 500.000 đồng (năm trăm ngàn đồng) và 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 1202 màu xanh của Nguyễn Văn T.
- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Grande 84B1–298.53 của Ngô Thanh P.

Đồng thời, Công an phường TH mời K, T, Ph về trụ sở làm việc. Tại đây, T khai nhận đã nhiều lần đến kiốt của K vận chuyển xe do Q trộm cắp được mang về Campuchia để giao cho người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) để nhận tiền công. Công an phường TH, thị xã Tân Uyên đã tiến hành lập hồ sơ ban đầu chuyển cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên thụ lý theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra K khai nhận đã nhiều lần giữ xe mô tô do Q trộm cắp được, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 16 giờ ngày 16/5/2017, Q gọi điện thoại cho K nói Q sẽ đi lấy trộm xe mô tô trên địa bàn thị xã AB, sau khi lấy trộm xe Q sẽ mang đến kiốt của K để cất giấu, K đồng ý. Đến 18 giờ 43 phút cùng ngày, Q gọi điện thoại cho K nói đã lấy trộm được 02 xe mô tô tại phường TPK, Q sẽ mang xe vừa trộm cắp được đến kiốt của K cất giấu. Sau đó, Q cùng 01 người thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter 150 màu xanh bạc, biển số 62C1 – 099.53 và xe mô tô nhãn hiệu Wave màu đen - bạc, biển số 60F1–996.61 đến ki ốt của Khanh cất giấu. Sau đó, Q và người thanh niên này đi đâu không rõ.

Tại kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 97/KLTS-TTHS ngày 23/5/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Tân Uyên xác định: 01(một) xe mô tô hiệu Wave, màu đen - bạc, biển số 60F1 - 996.61 đã qua sử dụng có trị giá 17.250.000 đồng (mười bảy triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng).

Tại kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 98/KLTS-TTHS ngày 23/5/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Tân Uyên xác định: 01(một) xe mô tô hiệu Yamaha Exciter 150, màu xanh bạc, biển số 62C1 – 099.53 đã qua sử dụng có trị giá 43.375.000 đồng (bốn mươi ba triệu ba trăm bảy mươi lăm ngàn đồng).

Quá trình điều tra xác định:

Khoảng 17 giờ ngày 16/5/2017, bà Hoàng Thị E điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave màu đen - bạc, biển số 60F1-996.61 đi từ phường TH đến “Shop Thanh Thanh Nhân” thuộc khu phố KL, phường TPK, thị xã AB, tỉnh Bình Dương để mua quần, áo trẻ em. Bà E dựng xe mô tô biển số 60F1-996.61 trước cửa tiệm (đã rút chìa khóa xe nhưng không khóa cổ xe) để vào bên trong mua quần áo thì bị mất trộm. Xe này là do ông Nguyễn Xuân R là chồng của bà E đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Ngày 12/6/2017, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên ra Quyết định xử lý vật chứng số 104 và trả lại xe này cho ông R vào ngày 13/6/2017, bà E và ông R không có yêu cầu gì khác.

Khoảng 18 giờ ngày 16/5/2017, ông Nguyễn Chí G điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter 150, màu xanh bạc, biển số 62C1 – 099.53 đi đến tiệm hớt tóc “Minh Nguyệt” thuộc khu phố KH, phường TPK để cắt tóc. Ông G dựng xe mô tô biển số 62C1 – 099.53 trước cửa tiệm (đã rút chìa khóa xe nhưng không khóa cổ xe) để vào bên trong cắt tóc thì bị mất trộm. Ngày 12/6/2017, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên ra Quyết định xử lý vật chứng số 105 và trả lại xe này cho ông Tâm vào ngày 13/6/2017, ông G không có yêu cầu gì khác.

Lần thứ hai: Khoảng 19 giờ 13 phút cùng ngày 16/5/2017, Q tiếp tục gọi điện thoại cho K nói đã lấy trộm được 02 chiếc xe mô tô tại phường KB, Q sẽ mang xe vừa trộm cắp được đến ki ốt của K cất giấu, K đồng ý. Sau đó, Q cùng 02 người thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamah Exciter 150 màu xám - đen, biển số 76D1-361.86 và xe mô tô nhãn hiệu

Wave Alpha màu trắng - đen - bạc, biển số 83C1-278.11 đến kiốt của K để cất giấu. Sau đó, Q cùng 02 người thanh niên này đi đâu không rõ.

Tại kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 95/KLTS-TTHS ngày 19/5/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Tân Uyên xác định: 01(một) xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, màu xám đen, biển số 76D1 - 361.86 đã qua sử dụng có trị giá 50.500.000 đồng (năm mươi triệu năm trăm ngàn đồng).

Tại kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 94/KLTS-TTHS ngày 19/5/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Tân Uyên xác định: 01(một) xe mô tô hiệu Honda Wave, màu trắng – đen – bạc, biển số 83C1 - 278.11 đã qua sử dụng có trị giá 16.675.000 đồng (mười sáu triệu sáu trăm bảy mươi lăm ngàn đồng).

Quá trình điều tra xác định:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 16/5/2017, ông Võ Xuân Tr (điều khiển xe mô tô hiệu Exciter 150 màu xám - đen, biển số 76D1-361.86 đi từ vòng xoay KH về hướng cầu KV thuộc phường Khánh Bình. Khi đi đến khu vực thuộc khu phố LB, phường KB, thị xã AB, tỉnh Bình Dương thì ông Tr dừng xe trên lề đường (ông Tr đã rút chìa khóa xe nhưng không khóa cổ xe) rồi đi bộ vào quán tạp hóa không tên để mua nước uống. Sau khi ông Tr mua nước uống xong quay ra đường thì phát hiện xe mô tô biển số 76D1-361.86 bị mất trộm. Ngày 12/6/2017, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên ra Quyết định xử lý vật chứng số 107 và trả lại xe này cho ông Tr cùng ngày, ông Tr không có yêu cầu gì khác.

Khoảng 19 giờ ngày 16/5/2017, ông Nguyễn Trường S điều khiển xe mô tô hiệu Wave màu trắng–đen–bạc, biển số 83C1-278.11 đi từ Công ty HD thuộc phường KB hướng vòng xoay cây xăng KH, trên đường đi ông S ghé vào quán cơm không tên gần cổng Công ty LD thuộc khu phố KV, phường KB, thị xã AB, tỉnh Bình Dương để ăn cơm. Ông S dựng xe trước quán (đã rút chìa khóa xe nhưng không khóa cổ xe) rồi vào quán ăn cơm. Sau khi ăn cơm xong thì ông S phát hiện xe mô tô biển số 83C1-278.11 bị mất. Ngày 12/6/2017, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên ra Quyết định xử lý vật chứng số 106 và trả lại xe này cho ông S cùng ngày, ông S không có yêu cầu gì khác.

Dương Quốc K khai: Khanh liên lạc với Q bằng số thuê bao 0981.136.018, còn Q liên lạc với K bằng số thuê bao 0983.680.690. Ngoài 02 lần giữ xe do Q trộm cắp vào ngày 16/5/2017 nêu trên, trước đó K đã giữ cho Q hơn 10 chiếc xe (cụ thể là xe gì, thời gian nào thì K không nhớ rõ). Số tiền K thu lợi bất chính là 1.000.000đ (một triệu đồng). Ngày 16/5/2017, Q điện thoại cho K nói giao xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter 150 màu xám đen, biển số 76D1 – 361.86 cho Nguyễn Văn Ts và nhận số tiền 16.500.000 đồng. K chưa kịp giao xe cho Tiền thì bị Công an phường TH kiểm tra hành chính và mời về trụ sở làm việc và thu giữ toàn bộ xe do Q gửi giữ như đã nêu trên.

Nguyễn Văn T khai: Vào khoảng đầu tháng 05/2017, T sang Casino tại Campuchia để chơi đánh bài thắng thua bằng tiền nên có quen biết một đối tượng (không rõ tên, nhân thân lai lịch) sinh sống tại Campuchia. Do T tham gia chơi đánh bài thắng thua bằng tiền đã thua hết tiền và còn thiếu nợ tiền của đối tượng này. Sau đó, đối tượng này thỏa thuận với T: T sẽ liên lạc với đối tượng có số điện thoại 0981.136.018 để đi mua xe mô tô trộm cắp được và về giao lại tại cửa khẩu “Thomo” thuộc tỉnh LA, mỗi chiếc xe T vận chuyển được sẽ hưởng tiền công là 500.000 đồng/01 xe mô tô và trước khi đi mua xe thì đối tượng này sẽ đưa tiền trước để cho T đi lấy xe. Ngày 16/5/2017, T được đối tượng không rõ lai lịch đưa cho số tiền 17.000.000 đồng (mười bảy triệu đồng) nói T liên lạc qua số điện thoại 0981.136.018 để đi đến Bình Dương mua xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter 150 màu xám đen mà người này vừa mới lấy trộm được với giá 16.500.000 đồng rồi đem về giao lại tại cửa khẩu “Thomo” thuộc tỉnh LA, T được hưởng tiền công là 500.000 đồng, nghe vậy Tiền đồng ý. Sau đó, Tiền có nhờ người bạn tên Ngô Thanh P điều khiển xe mô tô hiệu Grande màu đen, biển số 84B1-298.53 chở T đi công việc ở Bình Dương, P vẫn đồng ý. Khi nhờ P chở đi Bình Dương T không nói với P biết là đi mua xe trộm cắp. Sau đó, P điều khiển xe chở T đi đến kiốt của K để mua chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter 150 màu xám đen với giá 16.500.000 đồng. Khi P điều khiển xe mô tô biển số 84B1-298.53 chở T đến ngã tư Miếu Ông C thì T lấy điện thoại gọi vào số 0981.136.018 để gặp K hỏi việc mua xe mô tô nhưng K không nghe máy. Sau đó, T kêu P chở T vào phòng trọ của K. Khi đến nơi thì T đi vào bên trong kiốt của K nhìn thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter 150 màu xám đen biển số 76D1-361.86. Lúc này, Đội phòng chống tội phạm phường PH, thành phố TDM, tỉnh Bình Dương phát hiện và báo cho Công an phường TH, thị xã AB kiểm tra và mời T, P về trụ sở làm việc và T đã khai nhận hành vi của mình. Ngoài ra, T còn khai nhận, trước đó T đã đến kiốt của K mua xe mô tô lấy trộm được 04 lần, trong đó 03 chiếc xe nhãn hiệu Yamaha Sirius (không rõ biển số) và 01 chiếc xe Wave Alpha (không rõ biển số). T thu lợi bất chính là 2.000.000 đồng (hai triệu đồng).

Đối với Ngô Thanh P có hành vi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Grande màu đen, biển số 84B1-298.53 chở Tiền đến phòng trọ của K mua xe mô tô Yamaha Exciter 150 màu xám đen biển số 76D1-361.86 vào ngày 16/5/2017. P không biết T đến phòng của K để mua xe trộm cắp nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên không xử lý P về hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

Kết quả điều tra đến nay Cơ quan điều tra chưa làm việc được với Nguyễn Văn Q, qua xác minh không rõ Q hiện tại đang ở đâu. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên tiếp tục điều tra xác minh làm rõ và xử lý sau.

Xe mô tô nhãn hiệu Grande màu đen, biển số 84B1-298.53 do bà Trương Công L đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Ngày 16/5/2017, bà L cho ông P là bạn trai của bà mượn xe này đi công việc và không biết ông P điều khiển xe chở T đến phòng trọ của K để mua xe mô tô Yamaha Exciter 150 màu xám đen biển số 76D1-361.86. Ngày 17/7/2017, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân

Uyên ra Quyết định xử lý vật chứng số 108 và trả lại xe này cho bà L vào ngày 12/9/2017.

Bản cáo trạng số 139/QĐ-KSĐT ngày 06/10/2017 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên truy tố bị cáo Dương Quốc K về tội “Trộm cắp tài sản” theo Điểm e Khoản 2 Điều 138 của Bộ luật Hình sự và bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo điểm c Khoản 2 Điều 250 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên toà phát biểu ý kiến: Giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh như Cáo trạng và xác định về vai trò, bị cáo K và T với vai trò là đồng phạm giúp sức, trong đó bị cáo K là mắt xích quan trọng trong chuỗi tội phạm giúp đồng phạm. Về nhân thân, các bị cáo có nhân thân xấu. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo K có 01 tiền án về tội “Đánh bạc”, chưa được xóa án tích nên trường hợp của bị cáo là tái phạm theo quy định tại Điểm g Khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các bị cáo sau khi phạm tội có thái độ thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo T đầu thú, nên đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Khanh; áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm p Khoản 1 và Khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Tiền. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm e Khoản 2 Điều 138; Điểm g Khoản 1 Điều 48; Điểm p Khoản 1 Điều 46; Điều 53 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Dương Quốc K mức hình phạt tù 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù đến 04 (bốn) năm tù.

Áp dụng Điểm c Khoản 2 Điều 250; Điểm p Khoản 1 và Khoản 2 Điều 46; Điều 53 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T mức hình phạt tù 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Những người bị hại không yêu cầu gì khác nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 42 Bộ luật Hình sự, Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

- Trả lại cho ông Phan Văn Đ số tiền 1.000.000 đồng mà ông Đ đã nộp để khắc phục hậu quả cho bị cáo K theo biên lai thu tiền số AA/2013/02054 ngày 09/11/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Tân Uyên và trả lại cho bà Hồ Thị Bạch M số tiền 2.000.000 đồng mà bà M đã nộp để khắc phục hậu quả cho bị cáo Tiền theo biên lai thu tiền số AA/2013/01986 ngày 12/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương vì số tiền thu lợi bất chính mà bị cáo khai thu lợi của những lần trước, những lần này cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên chưa chứng minh được và chưa khởi tố nên không xem xét.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn T 500.000 đồng, đây là tiền của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội.

- Tịch thu, sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1134 màu đen, Imel 3568660701000007, số sim 8984048704, 011984617, viettel và 01 điện thoại di động Nokia 1202 màu xanh, Imel 353198\0947029\1, số sim 8984048704, 014030939, viettel, là phương tiện các bị cáo sử dụng liên lạc để thực hiện hành vi phạm tội.

Tại phiên tòa, bị cáo Dương Quốc K và Nguyễn Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã truy tố.

Người bào chữa cho bị cáo Dương Quốc K trình bày quan điểm bào chữa: Thống nhất về tội danh mà Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên đã truy tố đối với bị cáo Dương Quốc K. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khốn, bị cáo thất nghiệp, bị cáo bị đồng phạm lôi kéo, rủ rê dẫn đến việc thực hiện hành vi phạm tội. Về vai trò, bị cáo giữ vai trò thứ yếu, không trực tiếp thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thống nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Tuy nhiên, bổ sung theo tình tiết là gia đình bị cáo đã nộp khắc phục hậu quả số tiền thu lợi bất chính mà bị cáo K có được là 1.000.000 đồng, đại diện Viện kiểm sát cho rằng không có căn cứ chứng minh số tiền thu lợi này nhưng đây là sự tự nguyện của gia đình bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo K. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo mức hình phạt thấp hơn mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Phan Văn Đ trình bày số tiền 1.000.000 đồng mà ông Đ nộp khắc phục hậu quả là do bị cáo K tác động ông Đ nộp thay bị cáo K. Ông Đ không có ý kiến gì với số tiền này, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử lý theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Hồ Thị Bạch M trình bày số tiền 2.000.000 đồng mà bà M nộp khắc phục hậu quả là do bị cáo T tác động bà M nộp thay bị cáo T. Bà M không có ý kiến gì với số tiền này, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử lý theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo nói lời sau cùng các bị cáo đã biết lỗi, bị cáo đã sai đề nghị Hội đồng xét xử xem xét mức hình phạt phù hợp cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các

hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo Dương Quốc K và Nguyễn Văn T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo đã khai báo trước cơ quan điều tra, lời khai của các bị cáo trước sau đều thống nhất với nhau và phù hợp với tang chứng, vật chứng trong vụ án. Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận: Khoảng đầu tháng 5/2017, Dương Quốc K đã thỏa thuận và cất giấu xe mô tô do đối tượng Nguyễn Văn Q trộm cắp được tại kiốt số 03 nhà trọ TTM thuộc tổ 1, khu phố PH, phường TH, thị xã AB, tỉnh Bình Dương do K thuê nhằm thu lợi bất chính. Ngày 16/5/2017, bị cáo K có hành vi cất giấu 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter 150 màu xanh biển số 62C1 - 099.53, 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave Alpha màu đen biển số 60F1-996.61, 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter 150 màu xám - đen biển số 76D1-361.86, 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave Alpha màu trắng - đen - bạc, biển số 83C1-278.11 do đồng phạm trộm cắp được mang đến gửi giữ. Hành vi thỏa thuận trước với đồng phạm để cất giấu các tang vật do đồng phạm trộm cắp được với tổng trị tài sản cất giấu là 129.800.000 đồng (một trăm hai mươi chín triệu tám trăm ngàn đồng) của Dương Quốc K là đồng phạm giúp sức của hành vi trộm cắp tài sản. Do vậy, hành vi của bị cáo K đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại Điểm e Khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự. Đối với bị cáo Nguyễn Văn T, ngày 16/5/2017 Nguyễn Văn Tiên đi đến kiốt số 03 nhà trọ Trương Thị Mót thuộc tổ 1, khu phố PH, phường TH, thị xã AB, tỉnh Bình Dương do Ks thuê để mua chiếc xe Yamaha Exciter 150 màu xám - đen biển số 76D1 - 361.86, T biết đây là xe mô tô do phạm tội mà có, trị giá xe mô tô mà Tiên đến mua là 50.500.000 đồng (năm mươi triệu năm trăm ngàn đồng), đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” được quy định tại Điểm c Khoản 2 Điều 250 Bộ luật Hình sự. Bản thân các bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên truy tố các bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự, trị an tại địa phương, gây hoang mang, nghi kỵ trong quần chúng nhân dân nơi xảy ra vụ án. Về nhận thức, các bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì động cơ tư lợi, muốn có tiền tiêu xài mà các bị cáo đã bất chấp pháp luật cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, để có tác dụng giáo dục mọi người tuân theo pháp luật, đấu tranh phòng và chống tội phạm, đối với các bị cáo cần có mức án nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà mỗi bị cáo đã gây ra để có tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét toàn diện về nhân thân, vai trò, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo Tiên có nhân thân xấu nên khi quyết định hình phạt cũng cần cân nhắc đối với nhân thân của bị cáo.

Về vai trò: Các bị cáo K, T với vai trò là đồng phạm giúp sức cho việc thực hiện hành vi phạm tội.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo K có 01 tiền án về tội “Đánh bạc”, chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nên trường hợp của bị cáo là tái phạm theo quy định tại Điểm g Khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo sau phạm tội có thái độ thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo T đầu thú, nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự cho bị cáo K, áp dụng Điểm p Khoản 1 và Khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự cho bị cáo T khi quyết định hình phạt.

Đối với việc ông Đ và bà T nộp tiền khắc phục hậu quả cho bị cáo K và bị cáo Ts. Xét thấy, trong vụ án này, những người bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường gì khác. Tại phiên tòa, các bị cáo K, T khai số tiền tác động gia đình nộp trên là để nộp tiền thu lợi bất chính mà các bị cáo có được từ việc thực hiện hành vi phạm tội nhưng trong vụ án này, các bị cáo khai nhận chưa nhận tiền thu lợi bất chính nên không có căn cứ xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ là khắc phục hậu quả cho các bị cáo. Do vậy, đề nghị của luật sư bào chữa cho bị cáo K đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trên là không có căn cứ.

[4] Mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên đề nghị đối với các bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ hành phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện.

[5] Đề nghị của người bào chữa cho bị cáo Dương Quốc Ks xem xét áp dụng mức hình phạt thấp hơn mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là không có căn cứ chấp nhận.

[6] Đối với Ngô Thanh P có hành vi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Grande màu đen, biển số 84B1-298.53 chở Tiền đến phòng trọ của K mua xe mô tô Yamaha Exciter 150 màu xám đen biển số 76D1-361.86 vào ngày 16/5/2017. P không biết T đến phòng của K để mua xe trộm cắp nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã AB không xử lý P về hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, là phù hợp.

[7] Đối với đối tượng Nguyễn Văn Q, kết quả điều tra đến nay Cơ quan điều tra chưa làm việc được với Nguyễn Văn Q, qua xác minh không rõ Q hiện tại đang ở đâu. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên tiếp tục điều tra xác minh làm rõ và xử lý sau, là phù hợp.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Những người bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[9] Về xử lý vật chứng:

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu Wave màu đen-bạc, biển số 60F1-996.61. Ngày 12/6/2017, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên ra Quyết

định xử lý vật chứng số 104 và trả lại xe này cho ông R vào ngày 13/6/2017, là phù hợp.

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter 150, màu xanh bạc, biển số 62C1 – 099.53. Ngày 12/6/2017, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên ra Quyết định xử lý vật chứng số 105 và trả lại xe này cho ông L vào ngày 13/6/2017, là phù hợp.

- Đối với xe mô tô hiệu Exciter 150 màu xám-đen, biển số 76D1-361.86. Ngày 12/6/2017, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên ra Quyết định xử lý vật chứng số 107 và trả lại xe này cho ông Tr, là phù hợp.

- Đối với xe mô tô hiệu Wave màu trắng-đen-bạc, biển số 83C1-278. Ngày 12/6/2017, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên ra Quyết định xử lý vật chứng số 106 và trả lại xe này cho ông S, là phù hợp.

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu Grande màu đen, biển số 84B1-298.53 do bà Trương Công L đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Ngày 16/5/2017, bà L cho ông P là bạn trai của bà mượn xe này đi công việc và không biết ông P điều khiển xe chở T đến phòng trọ của K để mua xe mô tô Yamaha Exciter 150 màu xám đen biển số 76D1-361.86. Ngày 17/7/2017, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên ra Quyết định xử lý vật chứng số 108 và trả lại xe này cho bà L, là phù hợp.

- Đối với số tiền 1.000.000 đồng mà ông Phan Văn Đ và số tiền 2.000.000 đồng mà bà Hồ Thị Bạch M đã nộp để khắc phục hậu quả cho bị cáo K và T, hoàn trả lại cho ông Đ và bà T vì không có căn cứ xem xét như trên đã phân tích.

- Số tiền 500.000 đồng, là số tiền của bị cáo Nguyễn Văn T không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1134 màu đen, Imel 3568660701000007, số sim 8984048704, 011984617, viettel và 01 điện thoại di động Nokia 1202 màu xanh, Imel 353198\0947029\1, số sim 8984048704, 014030939, viettel, là phương tiện các bị cáo sử dụng liên lạc để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[10] Về án phí: Các Bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Dương Quốc K phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

1.1 Áp dụng Điểm e Khoản 2 Điều 138; Điểm g Khoản 1 Điều 48; Điểm p Khoản 1 Điều 46; Điều 53 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Dương Quốc K 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/5/2017.

1.2 Áp dụng Điểm c Khoản 2 Điều 250; Điểm p Khoản 1 và Khoản 2 Điều 46; Điều 53 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/5/2017.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 42 Bộ luật Hình sự, Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

- Trả lại cho ông Phan Văn Đ số tiền 1.000.000 đồng theo biên lai thu tiền số AA/2013/02054 ngày 09/11/2017 của Chi cục Thi thi hành án dân sự thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương .

- Trả lại cho bà Hồ Thị Bạch Ms số tiền 2.000.000 đồng theo biên lai thu tiền số AA/2013/01986 ngày 12/10/2017 của Chi cục Thi thi hành án dân sự thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn T 500.000 đồng.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1134 màu đen, Imel 3568660701000007, số sim 8984048704, 011984617, viettel và 01 điện thoại di động Nokia 1202 màu xanh, Imel 353198\0947029\1, số sim 8984048704, 014030939, viettel.

(Thể hiện tại biên bản giao, nhận vật chứng ngày 06/10/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Dương Quốc K và Nguyễn Văn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- PV27, Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Tân Uyên;
- Công an thị xã Tân Uyên;
- Chi cục THADS thị xã Tân Uyên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đinh Thị Mộng Tuyết

